

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “Sửa chữa Nhà điều hành và cải tạo hạ tầng kỹ thuật cho Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam” thuộc Dự án “Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 175/2024/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định số 3185/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021, số 3146/QĐ-BNN-KH ngày 18/8/2022, số 6031/QĐ-BNN-KH ngày 29/12/2023 và số 2491/QĐ-BNN-KH ngày 22/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam”;

Xét đề nghị của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam tại Tờ trình số 677/TTr-KHNN-TCHC ngày 21/7/2025 trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “Sửa chữa Nhà điều hành và cải tạo hạ tầng kỹ thuật cho Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam” thuộc Dự án “Tăng cường

đầu tư cơ sở vật chất Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi (tại Báo cáo kết quả thẩm định số 1367/BC-TL-TĐ ngày 30/7/2025) và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần (DATP) “Sửa chữa Nhà điều hành và cải tạo hạ tầng kỹ thuật cho Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam” với các nội dung chính như sau:

**1. Tên dự án:** Dự án thành phần “Sửa chữa Nhà điều hành và cải tạo hạ tầng kỹ thuật cho Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam” thuộc Dự án “Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam”.

**2. Địa điểm xây dựng:** Xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

**3. Người quyết định đầu tư:** Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và Chủ đầu tư DATP** (từ giai đoạn thực hiện dự án và kết thúc dự án): Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

**5. Tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi:** Liên danh Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Thăng Long, Công ty TNHH Thương mại và Tư vấn đầu tư xây dựng MINORI, Công ty CP Quốc tế Phương Nga, Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng và PTNT.

**6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:**

- Loại công trình, dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và PTNT;

- Nhóm dự án: Nhóm C;

- Cấp công trình: Công trình nhà, kết cấu dạng nhà cấp III.

**7. Mục tiêu đầu tư:** Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị cho Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam nhằm tăng cường năng lực về quản lý, điều hành trong công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng chuyển giao công nghệ lĩnh vực trồng trọt và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, đào tạo phục vụ sản xuất nông nghiệp hiệu quả, bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực tự chủ.

**8. Quy mô, nội dung đầu tư:**

a) Xây dựng: Sửa chữa cải tạo Nhà điều hành Viện (03 tầng và tum thang, diện tích xây dựng khoảng 1.650m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn khoảng 3.072m<sup>2</sup>); Cải tạo, nâng cấp các hạng mục phụ trợ (cổng, tường rào, nhà thường trực...); Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (trạm biến áp, hệ thống cấp điện, hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, sân đường nội khu...);

b) Thiết bị: Mua sắm trang thiết bị công trình (máy biến áp, thiết bị phòng cháy chữa cháy...); thiết bị làm việc và một số thiết bị khác.

## **9. Các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu theo hồ sơ Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này:**

### **9.1. Sửa chữa cải tạo Nhà điều hành Viện:**

- Ốp lại gạch vi mặt đứng, trát lại tường bằng vữa XM tại các vị trí bị thấm dột, bong tróc; ốp lại chân tường ngoài nhà bằng viên đá tự nhiên; sơn nước không bả tường, trần trong và ngoài nhà;

- Ốp lát lại nền, sàn nhà và chân tường bằng gạch granite;

- Chống thấm sênô mái bằng vật liệu chuyên dụng; trát, láng lại bằng vữa XM;

- Thay thế trần hành lang, phòng làm việc (bằng trần nhôm, thạch cao); khung thép mặt đứng, một số cửa đi, cửa sổ (khung nhôm hệ, kính an toàn);

- Sửa chữa khu vệ sinh: Phá dỡ một số tường ngăn, xây mới theo thiết kế bằng vữa XM; chống thấm nền, sàn bằng vật liệu chuyên dụng, lát lại gạch ceramic chống trơn, tường ốp gạch ceramic; thay thế trần thạch cao; lắp đặt vách ngăn tấm compact và các thiết bị vệ sinh;

- Phá bỏ và xây lại thành đường dẫn lên sảnh chính bằng gạch không nung, vữa XM, giằng đỉnh BTCT, bề mặt ốp đá tự nhiên; đường dẫn mở rộng thảm bê tông nhựa, dưới đổ BTXM và cấp phối đá dăm;

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong nhà gồm:

+ Cấp điện dùng cáp và dây dẫn ruột đồng chôn ngầm; lắp đặt tủ điện tổng, tủ điện các tầng, đèn các loại, các thiết bị và phụ kiện điện kèm theo. Lắp đặt hệ chống sét (hệ thu sét tia tiên đạo, hệ tiếp địa chôn ngầm) và hệ thống điện nhẹ (mạng LAN, điện thoại, giám sát hình ảnh...);

+ Cấp, thoát nước dùng ống nhựa chôn ngầm; lắp đặt thiết bị và phụ kiện kèm theo;

+ Lắp đặt bổ sung điều hòa nhiệt độ, quạt thông gió...;

+ Nâng cấp hệ thống phòng cháy chữa cháy gồm: hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, chữa cháy cầm tay và các bảng nội quy, tiêu lệnh, đèn sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn...

- Một số nội dung sửa chữa khác (thang bộ, lan can, hút bể tự hoại...)

### **9.2. Cải tạo, nâng cấp các hạng mục phụ trợ:**

#### **a) Cổng, tường biển hiệu:**

- Làm mới cổng cao 2,0m: Cổng chính rộng thông thủy 7,6m dùng cổng thép có mô tơ điện, cổng phụ thép đóng mở, rộng thông thủy 1,6m; móng, lõi trụ cổng BTCT, ngoài xây ốp gạch vữa XM, trát vữa XM, sơn nước không bả;

- Tường biển hiệu dài 13,7m, cao 2m và 2,7m; móng trụ, dầm móng, trụ tường BTCT, tường xây gạch vữa XM kết hợp hệ khung thép; mặt trước ốp đá granite, gắn chữ inox, mặt sau trát vữa XM, sơn nước không bả.

#### **b) Xây mới tường rào:**

- Tường rào thoáng: Cao 2m, dưới xây gạch trên hệ khung thép; móng trụ,

trụ rào, dầm móng BTCT; xây ốp ngoài trụ rào và tường rào bằng gạch vữa XM, trát vữa XM, sơn nước không bả.

- Tường rào đặc: Cao 2,3m, dưới xây gạch cao 2m trên khung thép; giằng BTCT; móng, trụ rào, tường rào xây gạch vữa XM, trát vữa XM, sơn nước không bả.

c) Cải tạo Nhà thường trực (01 tầng, diện tích khoảng 18,4m<sup>2</sup>, cao 3m): Lát lại nền bằng gạch ceramic; thay thế cửa đi, cửa sổ khung nhôm hệ, kính an toàn; chống thấm sàn mái bằng vật liệu chuyên dụng, lát lại gạch chống nóng; sơn nước không bả lại tường, trần.

### 9.3. Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

#### a) Nâng cấp hệ thống cấp điện ngoài nhà:

- Đầu tư trạm biếp áp (thay thế trạm biến áp cũ) bằng trạm kiểu trụ hợp bộ đồng bộ; móng trạm BTCT, vỏ trạm khung thép bịt tôn;

- Lắp đặt đường dây trung thế, hạ thế và chiếu sáng bằng cáp ruột đồng chôn ngầm trong rãnh cáp, có kết nối với máy phát điện dự phòng (hiện có);

- Chiếu sáng ngoài nhà: Bố trí đèn cao áp (cột thép bát giác, bóng cao áp, móng cột BTXM) và đèn sân vườn (cột gang đúc, đèn chùm, móng cột BTXM).

#### b) Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước ngoài nhà:

- Bổ sung rãnh chữ nhật, cống tròn chôn ngầm kết hợp hố ga thoát nước; kết cấu rãnh và hố ga: thành xây gạch vữa XM, đáy đổ BTXM, nắp đậy bằng ghi gang hoặc tấm đan BTCT đúc sẵn; cống tròn BTCT ly tâm đúc sẵn;

- Cải tạo ao trữ nước tưới: Nạo vét bùn đáy ao; xây kè đá hộc vữa XM, giằng đỉnh; lắp đặt lan can bảo vệ.

#### c) Nâng cấp sân đường nội khu:

- Làm mới quảng trường gồm: Bê cảnh (kết cấu BTCT, ốp gạch gốm, lắp đặt đài phun nước...); sân quanh bể lát đá granite chống trơn; lối đi bộ lát đá tự nhiên; lắp đặt giàn hoa, ghế ngồi;

- Nâng cấp sân đường gồm: Đường làm mới (thảm lớp bê tông nhựa, dưới đổ BTXM và lớp cấp phối đá dăm); đường cải tạo (thảm lớp bê tông nhựa trên mặt đường hiện trạng; đường dạo, vỉa hè (lát gạch terrazzo trên nền BTXM).

### 9.4. Mua sắm trang thiết bị:

- Thiết bị làm việc gồm: Bàn ghế làm việc, tủ đựng hồ sơ, bàn ghế phòng họp, máy tính để bàn, máy in, máy photocopy...;

- Thiết bị công trình gồm: Điều hòa nhiệt độ các loại, thiết bị trạm biến áp (máy biến áp, tủ RMU, tủ hạ thế...), thiết bị điện nhẹ (tủ rack, switch, camera giám sát, bộ lưu điện...), thiết bị phòng cháy chữa cháy (máy bơm chữa cháy các loại, tủ điều khiển, trung tâm báo cháy tự động...).

## 10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

a) Số bước thiết kế : 02 bước, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

b) Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Các quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 03: 2022/BXD về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng; QCVN 04: 2015/BXD về nhà ở và công trình công cộng; QCVN 01: 2020/BCT về an toàn điện, QCVN 06: 2023/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình; các quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

- Các tiêu chuẩn thiết kế xây dựng: TCVN 4601: 2012 Trụ sở cơ quan hành chính nhà nước; TCVN 2737: 2023 Tải trọng và tác động; TCVN 9379: 2012 Kết cấu xây dựng và nền; TCVN 9362: 2012 Nền nhà và công trình; TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép; TCVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá có cốt thép; các tiêu chuẩn xây dựng khác có liên quan.

### **11. Tổng mức đầu tư xây dựng:**

a) Tổng mức đầu tư xây dựng: 40.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng chẵn*).

b) Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Chi phí xây dựng:	29.697.287.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	3.103.502.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	796.761.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	2.232.432.000 đồng;
- Chi phí khác:	512.326.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	3.657.692.000 đồng.

*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

**12. Tiến độ thực hiện DATP: 03 năm.**

**13. Nguồn vốn:** Ngân sách Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Môi trường được giao quản lý.

**14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

**Điều 2.** Phân giao nhiệm vụ:

#### **1. Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam:**

- Đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ các nội dung liên quan về tình hình thực hiện dự án, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ toàn dự án “Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam”.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc quản lý và thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư DATP theo quy định.

- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án và DATP theo nội dung Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng, đảm bảo an toàn, đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả.

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu DATP phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định có liên quan.

- Tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi thẩm định trước khi tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định; lưu ý, các ý kiến thẩm định tại Báo cáo kết quả thẩm định.

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt danh mục, số lượng, tính năng, thông số kỹ thuật, dự toán thiết bị làm việc theo quy định; tổ chức thực hiện thẩm định giá thiết bị làm cơ sở phê duyệt dự toán.

- Làm việc với các cơ quan quản lý xây dựng, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường... tại địa phương về các thủ tục có liên quan theo quy định (nếu cần).

- Chủ trì lập hồ sơ thanh quyết toán các chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án cho toàn bộ Dự án, các chi phí giai đoạn thực hiện và kết thúc dự án DATP theo quy định.

**2. Vụ Kế hoạch- Tài chính:** Tham mưu Bộ bố trí nguồn vốn theo tiến độ thực hiện DATP được duyệt. Chủ trì quyết toán dự án theo quy định; hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các thủ tục về xử lý tài sản theo quy định.

**3. Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi:** Thực hiện nhiệm vụ cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện Dự án và DATP theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch- Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi, Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và các Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Q. Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp;
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc NN Trung ương;
- Kho bạc NN khu vực I;
- Lưu VT, TL (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Hoàng Trung**